

GREAT

Ấn phẩm Chuyên đề của GREAT: Số 1

# Nâng cao quyền năng của Phụ nữ thông qua Cách tiếp cận hệ thống bao trùm





## Giới thiệu

Dự án Thúc đẩy Bình đẳng Giới thông qua Nâng cao Hiệu quả Kinh tế Sản xuất Nông nghiệp và Phát triển Du lịch (GREAT) hướng tới nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ tại hai tỉnh có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống là Lào Cai và Sơn La ở khu vực Tây Bắc - Việt Nam. Dự án áp dụng quan điểm về các cơ hội và các thách thức của các hệ thống thị trường trong bối cảnh địa phương.

Nâng cao quyền năng của phụ nữ qua cách tiếp cận bao trùm có tính hệ thống là ấn bản đầu tiên trong loạt ấn phẩm Chuyên đề của GREAT và giới thiệu các cách tiếp cận chính của GREAT cũng như bối cảnh triển khai Dự án.

Từng bước một, loạt bài Chuyên đề sẽ đánh giá các vấn đề cụ thể và chia sẻ về các bài học mới khi Dự án liên tục nâng cao hiểu biết về các vấn đề giới, nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ, và các cơ hội và thách thức xuất hiện khi hoạt động để phát triển toàn diện, bao trùm có tính hệ thống ở Việt Nam.

# Bối cảnh Việt Nam

Việt Nam đã có những bước tăng trưởng và phát triển kinh tế đáng kể trong 20 năm qua, giúp phần lớn dân số thoát nghèo và củng cố vị thế của Việt Nam trên toàn cầu như một nền kinh tế năng động có thu nhập trung bình.<sup>i</sup> Dù phụ nữ vừa là người hưởng lợi, vừa đóng vai trò trung tâm trong câu chuyện thành công về kinh tế này, nhưng bất bình đẳng đang gia tăng, và tình trạng đói nghèo dai dẳng vẫn còn, đặc biệt là ở khu vực Tây Bắc.<sup>ii</sup>

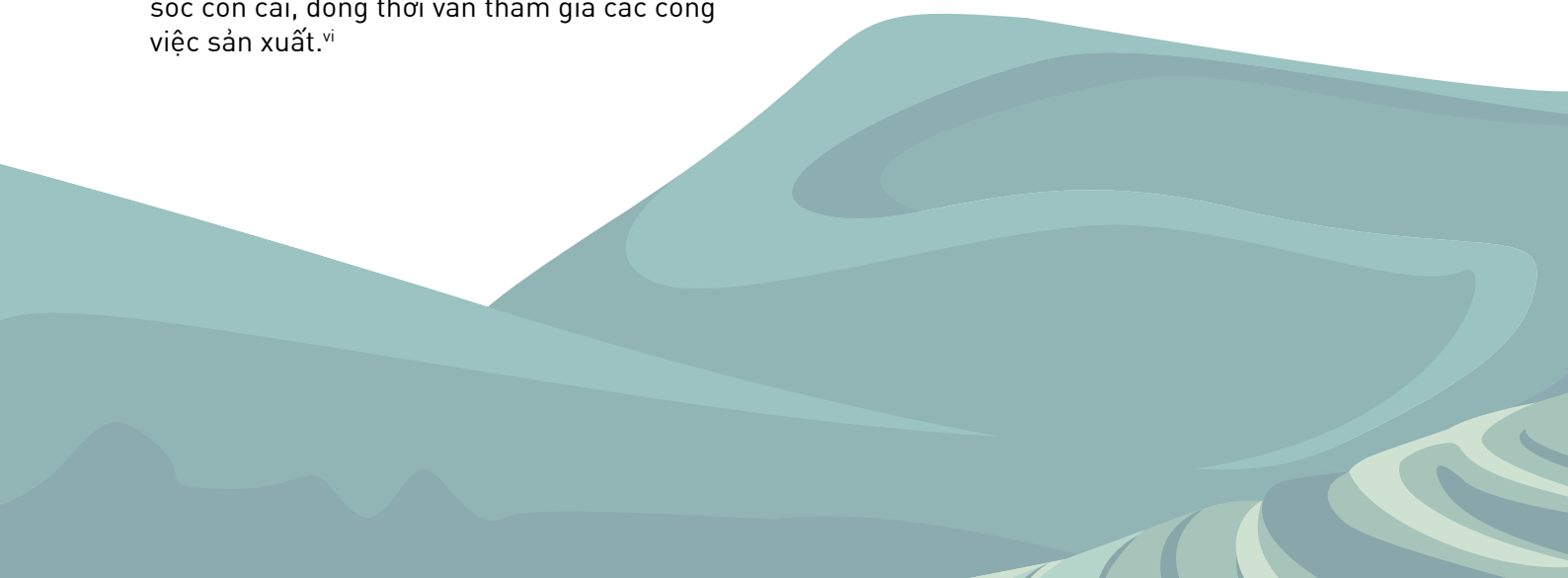
## Chỉ 22% phụ nữ dân tộc Mông tại địa bàn mục tiêu của GREAT có thể đọc và viết tiếng Kinh (Nghiên cứu theo dõi của GREAT).

- Người dân tộc thiểu số, đặc biệt là phụ nữ, chiếm tỷ lệ rất lớn trong nhóm dân số nghèo, và trên thực tế khoảng cách này đang nói rộng hơn giữa các dân tộc thiểu số với người Kinh và Hoa.<sup>iii</sup>
- Phụ nữ dân tộc thiểu số ở miền núi đã tốt nghiệp trung học có ít khả năng tìm được việc làm phi nông nghiệp hơn nhiều so với nam giới hoặc so với phụ nữ người Kinh.<sup>iv</sup>
- Phụ nữ dân tộc thiểu số gặp nhiều rào cản để có thể tham gia một cách tự do và bình đẳng vào các hoạt động kinh tế, gồm trình độ văn hóa và khả năng tiếng Kinh hạn chế, ít được tiếp cận các dịch vụ và thị trường, và các chuẩn mực, định kiến văn hóa.<sup>v</sup>
- Phụ nữ cũng có xu hướng dành rất nhiều thời gian hơn để làm việc nhà, nấu nướng và chăm sóc con cái, đồng thời vẫn tham gia các công việc sản xuất.<sup>vi</sup>

Nếu Việt Nam muốn củng cố nền kinh tế hơn nữa thì cần khai thác hết tiềm năng làm kinh tế của phụ nữ. Điều này sẽ ngày càng cấp bách khi các lợi thế về năng suất và tăng trưởng từ lực lượng lao động trẻ sẽ tiếp tục giảm trong những thập kỷ tới. Năm 2010, 1/10 dân số Việt Nam ở độ tuổi từ 60 trở lên, đến năm 2030, tỷ lệ này được dự báo sẽ tăng gần gấp đôi, lên 1/6, và đến năm 2060 sẽ là 1/4.<sup>vii</sup>

Những nền kinh tế tận dụng tốt hơn chuyên môn và thời gian của tất cả các thành phần có nhiều khả năng sẽ phát triển thịnh vượng hơn. McKinsey ước tính rằng: theo kịch bản bình đẳng giới "tốt nhất trong khu vực", đến năm 2025, GDP hàng năm của Việt Nam có thể tăng thêm **10% (40 tỷ USD)**.<sup>viii</sup>

So với nam giới, phụ nữ cũng nhiều khả năng hơn sử dụng bất kỳ thu nhập nào kiếm được để chăm lo cho gia đình, như để cải thiện điều kiện dinh dưỡng, sức khỏe và giáo dục. Tăng thu nhập của phụ nữ cũng có thể giúp họ nâng cao năng lực để ra quyết định trong gia đình.<sup>ix</sup>



# Bối cảnh Việt Nam (tiếp)

Để tăng thu nhập và cơ hội việc làm cho các nhóm dân số có hoàn cảnh khó khăn, Chính phủ Việt Nam và các nhà tài trợ đã tập trung chủ yếu vào tái phân bổ nguồn lực tài chính, trợ cấp và cải thiện cung cấp dịch vụ.

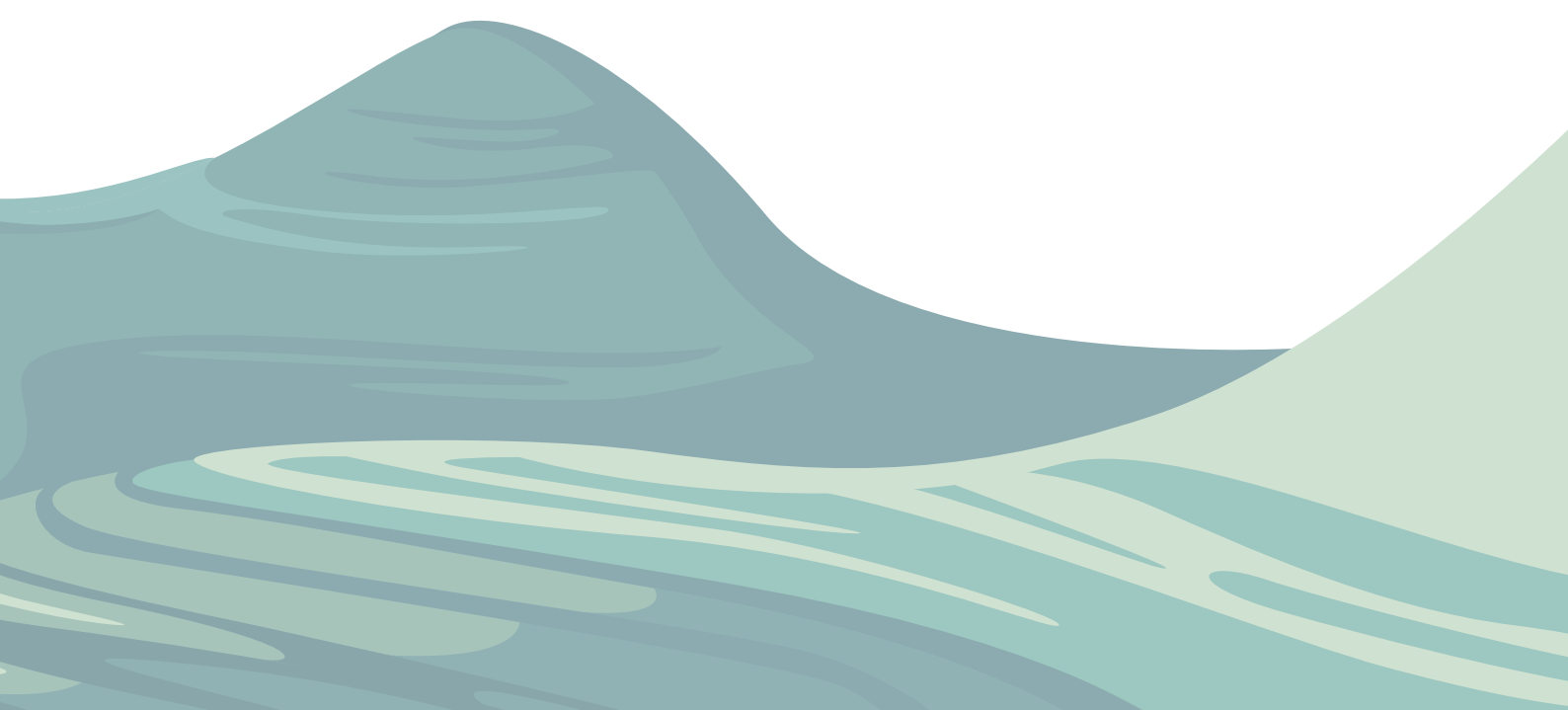
Khu vực tư nhân của Việt Nam cũng đóng vai trò quan trọng trong công tác giảm nghèo ở các vùng dân tộc thiểu số. Ví dụ, một cách tiếp cận dựa trên hệ thống nhằm tăng năng suất và khả năng cạnh tranh, đồng thời giúp cải thiện chất lượng và hướng tới chi tiêu công, có tiềm năng nâng cao mức sống ở các vùng dân tộc thiểu số một cách bền vững hơn.

Theo truyền thống thì các chủ thể kinh tế chính ở Việt Nam là các doanh nghiệp nhà nước, và các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, tuy nhiên, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đang gia tăng và tiếp thêm sức mạnh cho nền kinh tế Việt Nam và hiện đang đóng góp tới **45% GDP**.<sup>x</sup>

Tại các vùng sâu vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Bắc và Tây Nguyên nơi nhà nước vốn đóng vai trò chủ đạo trong các hoạt động kinh tế, các doanh nghiệp ít kết nối với các thị trường trong nước và quốc tế hơn.<sup>xi</sup> Tuy nhiên, các cải cách gần đây đã đặt nền móng để củng cố vị trí của các doanh nghiệp này như một nguồn cung ứng và dịch vụ địa phương.<sup>xii</sup>

Các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh nắm quyền chính trị và kinh tế khá lớn về mặt chính thống và không chính thống.<sup>xiii</sup>

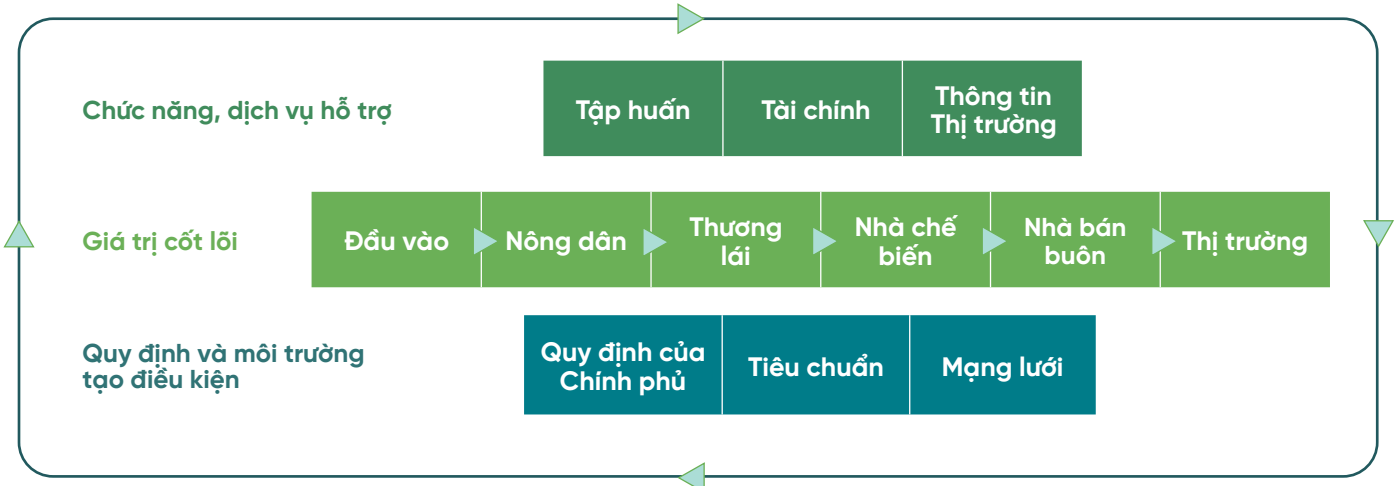
Các cải cách điều hành của nhà nước hiện tại đặt ra nhiệm vụ phải ngày càng tích cực, và hiện nay nhiều cải cách kích lệ sự vào cuộc của doanh nghiệp và các tổ chức ngoài doanh nghiệp tham gia lập chính sách dựa trên bằng chứng.<sup>xiv</sup> Việc hình thành các “cơ chế phản hồi” hiệu quả giữa cộng đồng địa phương, doanh nghiệp, hộ sản xuất và các cơ quan hoạch định chính sách là tối cần thiết để hỗ trợ cải cách chính sách mang tính bao trùm và dựa vào thị trường ở cấp tỉnh - đặc biệt khi quy trình quy hoạch tổng thể cấp vùng được đưa vào áp dụng theo Luật Quy hoạch năm 2017 của Việt Nam. Việc thúc đẩy các cơ chế tương tác và phản hồi như vậy là yếu tố chủ chốt của cách tiếp cận hệ thống mà Dự án GREAT áp dụng.



# Cách Tiếp cận Hệ thống

Các đơn vị đối tác nông nghiệp và du lịch trong địa bàn của Dự án GREAT được kết nối với người tiêu dùng cuối cùng qua một loạt các hoạt động trao đổi, thường gọi là chuỗi giá trị. Các đơn vị này không hoạt động riêng lẻ. Như minh họa trong Hình 1, bối cảnh bao quát hay “hệ thống thị trường” cũng bao gồm một tập hợp các chức năng và dịch vụ hỗ trợ, như tập huấn kỹ thuật, các dịch vụ tài chính và thông tin. Cách thức hệ thống vận hành về cơ bản cũng được định hình bởi một bộ các “quy tắc”, cả chính thức và phi chính thức. Các chủ thể chính trong hệ thống rộng hơn này thường gồm chính phủ, một loạt các đơn vị tư nhân hoạt động trong ngành, và nhiều tổ chức và mạng lưới khác nhau.

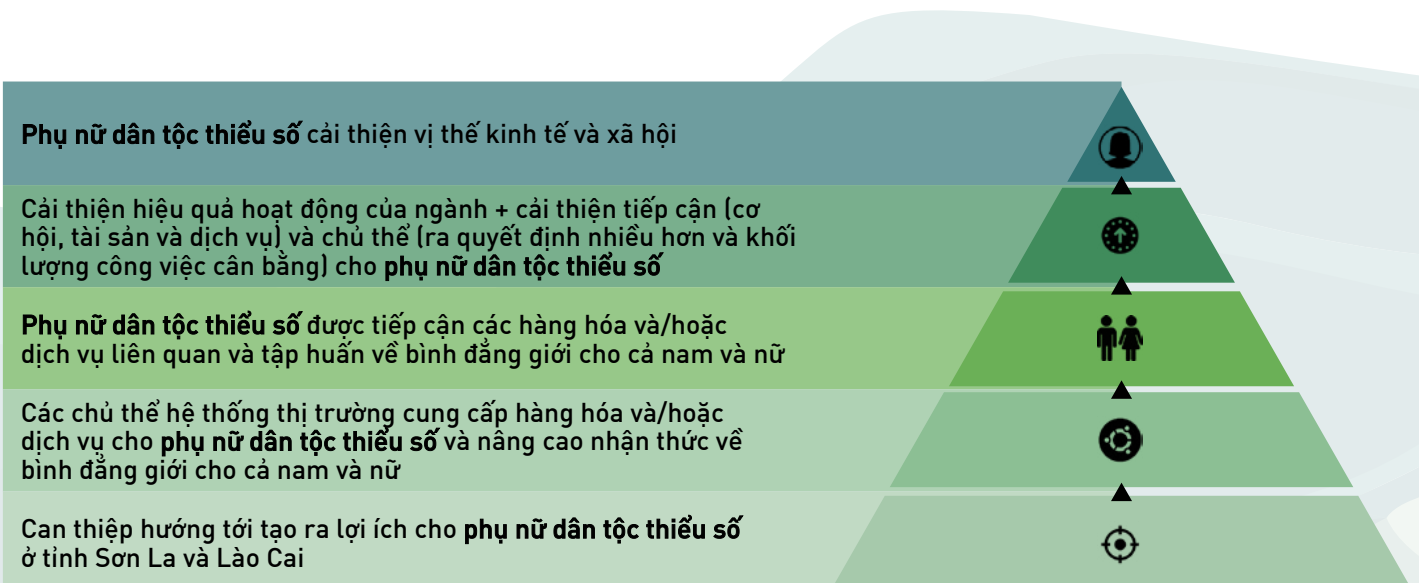
Hình 1: Ví dụ về Hệ thống Thị trường Nông nghiệp



Dự án GREAT đánh giá các hệ thống trong các ngành hàng có tiềm năng tạo ra cơ hội đáng kể cho phụ nữ dân tộc thiểu số. Dự án xác định các khó khăn, cơ hội và sau đó làm việc với các chủ thể chính (hoặc những bên tham gia trong hệ thống) – như các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, tổ chức nghiên cứu và tổ chức cộng đồng, và các nhà sản xuất – để tạo ra những thay đổi có thể mang lại lợi ích lâu dài riêng cho phụ nữ dân tộc thiểu số (Hình 2).

**Phát triển có tính hệ thống hướng tới giải quyết các nguyên nhân chính khiến thị trường thất bại và nghèo đói, thay vì chỉ tìm giải pháp cho các triệu chứng bề ngoài.**

Hình 2: Thúc đẩy Khung Phát triển toàn diện có tính hệ thống



# Cách Tiếp cận Hệ thống (tiếp)

Điều quan trọng là GREAT hướng tới thúc đẩy thay đổi chứ không trực tiếp "thực hiện" các giải pháp - để kích thích thay đổi trong hệ thống. Cách tiếp cận này khiến GREAT khác với các dự án truyền thống thường cung cấp hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng hưởng lợi mục tiêu trong thời gian ngắn triển khai dự án (Bảng 1).

Thay vì trợ cấp cho các chủ thể trên thị trường, GREAT huy động khu vực tư nhân và chính phủ đồng đầu tư từ tạo điều kiện khớp nối cung - cầu và tạo ra các động lực cho các đối tác kinh doanh và nhà sản xuất để hợp tác thông qua các mô hình kinh doanh bền vững. GREAT thúc đẩy các mô hình kinh doanh có đạo đức và chia sẻ lợi ích có thể nâng cao thương hiệu và quảng bá cho các đối tác doanh nghiệp. Cách tiếp cận phát triển có tính hệ thống cũng thúc đẩy tính bền vững bằng cách giúp các chủ thể của hệ thống dài hạn tác động đến những thay đổi có liên quan tới họ - tạo động lực để duy trì các thực hành mới sau khi Dự án kết thúc.



**Bảng 1: Cách tiếp cận có tính hệ thống về Phát triển thị trường**

Sẽ không là	Sẽ là
× Triển khai trực tiếp qua nhà tài trợ hoặc tổ chức phi chính phủ	✓ Thúc đẩy qua các chủ thể trên thị trường
× Trợ cấp hoặc cung cấp đầu vào miễn phí	✓ Hỗ trợ các chủ thể thị trường cung cấp dịch vụ
× Tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô, hoặc vào các doanh nghiệp hoặc hộ cụ thể	✓ Giải quyết các vấn đề thị trường cụ thể hoặc vấn đề "có tính hệ thống", được xác định là có tác động tiêu cực tới các đối tượng hưởng lợi mục tiêu
× Hỗ trợ riêng rẽ cho các mắt xích trong chuỗi giá trị	✓ Dựa trên phân tích về khó khăn và cơ hội trong hệ thống thị trường, gồm cả xác định tiềm năng chưa tận dụng hết và kết nối tốt hơn cầu và cung
× Dùng giải pháp do người ngoài cuộc đưa ra và lệ thuộc vào hỗ trợ bên ngoài	✓ Khuyến khích các chủ thể thị trường đưa vào áp dụng những thay đổi sẽ mang lại lợi ích cho họ cũng như các cộng đồng mục tiêu, và do đó có thể duy trì bền vững trong tương lai

**GREAT** đang hỗ trợ các doanh nghiệp nông nghiệp và du lịch ở Sơn La và Lào Cai hoạt động theo hướng nhạy cảm giới để tăng cường tiếp cận của phụ nữ với tài sản, dịch vụ, kiến thức và kỹ năng, cơ hội việc làm, thu nhập và quyền năng ra quyết định. Các tương tác của GREAT với các cơ quan chính phủ đang giúp tăng cường các chính sách và kế hoạch thực thi, quy định và dịch vụ nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội toàn diện.

Các hợp tác đối tác và can thiệp ở cấp địa phương giúp tạo các dự án của GREAT là một phần trong chiến lược rộng hơn để tác động tạo ra thay đổi cơ bản trên phạm vi rộng hơn. Trong khi tiến hành can thiệp để giải quyết các vấn đề thị trường cụ thể và tạo ra các kết quả hữu hình về sản xuất và kết quả kinh doanh, Dự án cũng thúc đẩy các hoạt động định hướng điều phối ngành hàng, nhân rộng ở cấp ngành và ở các địa bàn ngoài 2 tỉnh mục tiêu. Dự án sẽ, về cơ bản, mang lại lợi ích cho đông đảo phụ nữ dân tộc thiểu số và gia đình họ.

GREAT có mục tiêu và nguyên tắc hoạt động rõ ràng, nhưng các hệ thống thì phức tạp và không phải lúc nào cũng vận hành như kỳ vọng. Do đó, GREAT áp dụng cách tiếp cận quản lý thích ứng – một chu trình liên tục giám sát, phân tích và học hỏi. Nếu không hiệu quả, Dự án sẽ điều chỉnh và tìm giải pháp thay thế nhằm tối đa hóa kết quả dài hạn với thời gian và ngân sách hiện có. Dự án cũng thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và cung cấp một kho tri thức thực tế và bằng chứng – được chia sẻ với các cơ quan hữu quan nhằm cung cấp thông tin đầu vào cho quá trình hoạch định chính sách.

Các kết quả khảo sát ban đầu của GREAT cho thấy sự khác biệt đáng kể trong tỷ lệ **người trả lời là nữ** nói họ là người khuyết tật (**4%**) so với tỷ lệ này của nam (**1%**). Đồng thời, tỷ lệ phụ nữ khuyết tật thuộc các dân tộc khác nhau cũng rất khác nhau, thay đổi từ **1% (dân tộc Kinh)**, đến **11% (Mường và Thái)**.

Ngoài ra, GREAT hợp tác với các nhóm và tổ chức đang làm việc cùng phụ nữ dân tộc thiểu số ở các vùng sâu vùng xa, miền núi và nghèo hơn. Bằng cách này, GREAT nhận thấy rằng các đối tác này thường cần được hỗ trợ thêm để tạo ra các dịch vụ bền vững, có thể gồm cả các giải pháp đổi mới, sáng tạo để giải quyết các thách thức như trình độ tiếng Kinh kém, và thiếu tiếp cận thị trường.<sup>xv</sup> GREAT cũng đang làm việc với các đối tác để xác định cơ hội để người khuyết tật được tham gia các chuỗi cung ứng đã xác định.

GREAT đang hợp tác với Trường Cao đẳng Lào Cai để đưa ra một khóa đào tạo 6 tháng cho phụ nữ dân tộc thiểu số dựa trên nhu cầu của ngành du lịch địa phương và theo nhu cầu thị trường, đây là mô hình thu phí một phần của Trường. Khóa đào tạo này sẽ được xây dựng theo các yêu cầu cụ thể của những nữ học viên, và cũng sẽ đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế với hỗ trợ của Chisholm, một viện đào tạo du lịch hàng đầu của Australia.

Sau khi hoàn thành khóa đào tạo, học viên sẽ được kết nối với các cơ hội việc làm. Một cách bao quát hơn, quan hệ hợp tác đối tác này đang giúp nâng cao nhận thức về con đường sự nghiệp trong ngành du lịch cho phụ nữ dân tộc thiểu số.

# Khuyến nghị chính sách

Các hoạt động của GREAT tại tỉnh Sơn La và Lào Cai tới nay đã nhận mạnh vai trò sống còn của tất cả các cấp chính quyền trong việc thúc đẩy phát triển bao trùm có tính hệ thống. Dưới đây là các ví dụ khuyến nghị chính sách dựa trên hoạt động của GREAT gồm:

- Không áp dụng cách tiếp cận trợ cấp, vì trợ cấp thường không tạo động lực và bóp méo thị trường.
- Thúc đẩy các mô hình cung cấp dịch vụ do khối tư nhân làm chủ ở khu vực nông thôn.
- Đẩy nhanh cải cách trong quản trị kinh tế để thúc đẩy sự tham gia vào nền kinh tế của nhiều thành phần thị trường đa dạng, như:
  - Quy hoạch sử dụng đất theo hướng hạn chế chuyển đổi đất nông nghiệp để không trồng cây chủ đạo.
  - Quy định tài chính khiến các nhà sản xuất và doanh nghiệp quy mô nhỏ khó tiếp cận tài chính.





# Lồng ghép Tài chính

Nhiều nông dân - đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số - khó tiếp cận được vốn vay để có thể đầu tư nhằm tối ưu hoạt động sản xuất. Nghiên cứu của GREAT cho thấy 60% nông dân trồng rau và chanh leo và 33% nông dân trồng chè ở Sơn La đang có nhu cầu vay vốn.<sup>xvi</sup> Nghiên cứu này cũng phát hiện rằng người trả lời là nữ có xu hướng tiếp cận vốn vay từ các nguồn không chính thức cao hơn một chút so với người trả lời là nam.

Nguyên nhân chính khiến họ khó vay vốn là do yêu cầu người vay phải nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi vay vốn ngân hàng. Ví dụ, trong số các hộ sản xuất chè được khảo sát, chỉ 22% có giấy chứng nhận này.<sup>xvii</sup> Nhiều ngân hàng ngại cho các

nông hộ vay tiền do thiếu tài sản thế chấp, chi phí giao dịch cao khi xác lập các khoản vay tương đối nhỏ, và vì họ thiếu năng lực kỹ thuật để đánh giá và giám sát rủi ro, cũng như để hiểu nhu cầu và dòng tiền của nông hộ.

Khi tìm hướng giải quyết những vấn đề này và xác định đối tác tiềm năng, GREAT đã lập bản đồ các tổ chức tài chính và tiến hành thảo luận sâu với một số ngân hàng. LienVietPostBank đã được xác định là đối tác phù hợp hơn do ngân hàng này sẵn sàng đổi mới, sáng tạo, áp dụng cách tiếp cận hướng đến khách hàng, và quy trình cho vay minh bạch, đồng thời thể hiện có nhiều dịch vụ mạng lưới tại các huyện mục tiêu.



GREAT đang hợp tác với Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam (NHCSXH), NHCSXH có nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ tài chính cho những đối tượng không tiếp cận được dịch vụ của hệ thống ngân hàng thương mại. Dù nhiều hộ nghèo và cận nghèo ở các tỉnh mục tiêu của GREAT có thể vay các khoản nhỏ mà không cần thế chấp từ NHCSXH, các khoản vay này có xu hướng được dùng để trả các chi phí gia đình ngay lập tức thay vì để đầu tư sản xuất. Như một phần hoạt động ứng phó COVID-19, GREAT sẽ hỗ trợ NHCSXH thí điểm cho vay theo chuỗi giá trị tại Lào Cai và nhắm tới các hộ thiếu số đã tham gia các sáng kiến nông nghiệp và du lịch của Dự án. Tập huấn tài chính cơ bản cho phụ nữ và nâng cao năng lực cho NHCSXH về cho vay dưới lãg kính giới sẽ được lồng ghép trong giải pháp để giúp phụ nữ ra các quyết định với đầy đủ thông tin đầu vào và có thể quản lý nợ.

Các sản phẩm dịch vụ tài chính và hệ thống tốt hơn sẽ giúp NHCSXH tiếp cận nhiều khách hàng hơn ở Lào Cai cũng như bất cứ nơi đâu trên khắp Việt Nam.



**LienVietPostBank**  
NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Gần đây, GREAT đã hoàn tất Biên bản ghi nhớ với LienVietPostBank để thử nghiệm cho vay không thế chấp đối với nông dân dựa trên mô hình dòng tiền và hồ sơ rủi ro của nông dân trong các chuỗi giá trị mục tiêu. Dự án sẽ giúp xác định các nhà sản xuất quy mô nhỏ trong các dự án hiện tại của GREAT có thể đáp ứng các yêu cầu và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Việc trả nợ vay có thể gây ra lo lắng và căng thẳng trong gia đình - ảnh hưởng đến lợi ích của người phụ nữ - do đó, GREAT cũng sẽ nâng cao năng lực của nhân viên ngân hàng về tài chính dưới lãg kính giới.



# Cung ứng cây rau giống

**Ngành rau tạo ra nhiều cơ hội kinh tế quan trọng cho người nông dân ở khu vực Tây Bắc - Việt Nam, nơi có sẵn đất, khí hậu, thổ nhưỡng ưu đãi để sản xuất rau quanh năm. Hơn nữa, khí hậu khô hơn và nóng hơn của Đồng bằng sông Hồng - gần Hà Nội - đồng nghĩa với việc nhiều loại rau sẽ phải nhập từ các vùng khác của Việt Nam, hoặc nhập khẩu trong những tháng hè. Rất may, giao thông từ Sơn La và Lào Cai đã cải thiện đáng kể, nghĩa là khu vực này có điều kiện tốt để đáp ứng nhu cầu gia tăng.**

Canh tác các loại rau đáp ứng các yêu cầu chứng nhận có thể tạo ra thu nhập cao gấp 2 đến 5 lần so với thu nhập từ trồng lúa và ngô. Các chiến lược của chính phủ hỗ trợ chuyển đổi sang các cây trồng có giá trị cao hơn, và việc khối tư nhân đang đầu tư trong vùng này đã tạo ra môi trường thuận lợi để nâng cao năng lực kỹ thuật và ngành công nghiệp dịch vụ hỗ trợ.

Tuy nhiên, việc tiếp cận đầu vào thiết yếu như hạt giống và cây giống cũng là một vấn đề, và nhiều nông dân không tự tin để đa dạng hóa các cây trồng ngoài cây truyền thống cho thu nhập thấp. Họ có ít hiểu biết kỹ thuật về sản xuất rau và tiêu chuẩn chất lượng, họ thiếu tài chính và động lực để đầu tư vào kiến thức và đầu vào. Điều này đặc biệt đúng đối với phụ nữ - những người có xu hướng đảm nhận các vai trò lao động mà lại có ít cơ hội được đào tạo hoặc cơ hội việc làm có trả lương.

Dự án GREAT đang làm việc với các đối tác khu vực công và tư ở Sơn La và Lào Cai để thiết lập và củng cố các hệ thống thị trường trong ngành rau, tập trung đặc biệt vào việc nâng cao khả năng của phụ nữ dân tộc thiểu số để tích cực tham gia vào hệ thống thị trường và thu được lợi ích kinh tế.

Thay vì chỉ đơn giản là cấp phát hạt giống - một thực hành phổ biến trong nhiều dự án hỗ trợ - GREAT đang hợp tác với Fresh Studio và 8 nông dân địa phương tại 2 huyện của tỉnh Sơn La để đầu tư vào các vườn ươm tại địa phương.

Ngoài tạo ra một nguồn hạt giống và cây giống liên tục và đáng tin, quan hệ hợp tác này còn tạo ra các dịch vụ khuyến nông và sản xuất hạt giống địa phương. Việc này cung cấp cho người nông dân công nghệ, bí quyết cần thiết, đồng thời khuyến khích họ canh tác rau thành công.

Để thúc đẩy một cách tiếp cận nhất quán trong ngành rau, một nhóm làm việc ngành đã được thành lập với sự tham gia của các đối tác tư nhân và cơ quan nhà nước. Các cuộc họp ngành đã cho phép chia sẻ về những thách thức, bài học kinh nghiệm, và các khuyến nghị về hợp tác, cải thiện chính sách của nhà nước và các giải pháp đổi mới, sáng tạo. Một diễn đàn trực tuyến cũng được tạo ra để các đối tác tương tác và chia sẻ thông tin. Các lĩnh vực cần tập trung trong tương lai gồm: ứng phó với tác động của COVID-19 trong ngành nhằm tăng cầu thị trường và nâng cao khả năng chống chịu, thích ứng.





## Tập huấn kỹ năng ngành du lịch

Bất chấp những gián đoạn do COVID-19, du lịch vẫn là một ngành có tiềm năng tăng trưởng quan trọng ở khu vực Tây Bắc – Việt Nam do các điểm thu hút thiên nhiên và du lịch văn hóa, đường sá và các dịch vụ được cải thiện, cùng với đó là tăng trưởng kinh tế tốt ở Việt Nam và quốc gia láng giềng - Trung Quốc. Các hoạt động đầu tư xây dựng khách sạn mới, các cơ sở du lịch ở Lào Cai và Sơn La đã làm tăng nhu cầu nhân viên có kỹ năng lành nghề và bán lành nghề, trong đó có cả cơ hội cho phụ nữ và thanh niên. Việc phát triển du lịch được quản lý một cách có trách nhiệm sẽ có thể giúp duy trì các khu vực có giá trị bảo tồn cao và bảo vệ văn hóa địa phương, và nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển du lịch ở Việt Nam.

Các thách thức gồm: thiếu sự điều phối trong ngành, một số cơ sở du lịch có chất lượng kém, khó tiếp cận vốn vay, cả các doanh nghiệp quy mô nhỏ và lực lượng lao động tiềm năng trong ngành du lịch đều hạn chế về kỹ năng và kinh nghiệm. Trong một số cộng đồng, du lịch không được coi là một nghề phù hợp với phụ nữ dân tộc thiểu số do các quan niệm tiêu cực đi kèm với ngành dịch vụ.

Trình độ văn hóa của phụ nữ dân tộc thiểu số cũng là một rào cản cản trở họ tìm được việc làm chính thức trong ngành này, bên cạnh hạn chế về khả năng tiếng

Kinh và tiếng Anh. Ước tính có 29% người hưởng lợi là phụ nữ của GREAT không được đi học chính quy, tỷ lệ này ở nam giới là 15%.<sup>xviii</sup>

Cách tiếp cận của GREAT là xác định và giải quyết các vấn đề có tính hệ thống đang cản trở phụ nữ tham gia phát triển kinh tế. Các hoạt động gồm tiếp cận các khóa tập huấn có chủ đích và theo định hướng thị trường, và tiếp cận vốn vay/tài chính để phát triển hoặc nâng cấp các cơ sở du lịch.

GREAT đang hợp tác đối tác với Trường Cao đẳng Lào Cai để đưa ra một khóa đào tạo 6 tháng cho phụ nữ dân tộc thiểu số dựa trên nhu cầu của ngành du lịch địa phương và theo nhu cầu thị trường, đây là mô hình thu phí một phần của Trường. Khóa đào tạo này sẽ được xây dựng theo các yêu cầu cụ thể của những nữ học viên, và cũng sẽ đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế với hỗ trợ của một viện đào tạo du lịch hàng đầu của Australia.

Sau khi hoàn thành khóa đào tạo, học viên sẽ được kết nối với các cơ hội việc làm. Một cách bao quát hơn, quan hệ hợp tác đối tác này đang giúp nâng cao nhận thức về con đường sự nghiệp trong ngành du lịch cho phụ nữ dân tộc thiểu số.



## Thu hẹp khoảng cách số

Thương mại điện tử là một cơ hội kinh tế chưa được khai thác ở khu vực Tây Bắc, đặc biệt là đối với những nhà sản xuất và các hợp tác xã địa phương, và nhà cung ứng của họ, gồm cả phụ nữ dân tộc thiểu số. Ước tính 99% đối tượng hưởng lợi của GREAT có điện thoại di động, và 20% hộ có internet.<sup>xix</sup> Quỹ đổi mới, sáng tạo của GREAT sẵn sàng hỗ trợ phát triển một ứng dụng trên điện thoại thông minh và dịch vụ hỗ trợ kinh doanh để tạo điều kiện cho các nhóm nhà sản xuất nông sản bản địa tiêu thụ được sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử và qua các kênh truyền thông xã hội. Với hỗ trợ từ GREAT, VietED và các đối tác địa phương đang nỗ lực để củng cố các dịch vụ hỗ trợ thương mại điện tử cấp tỉnh, như hậu cần (kho bãi, vận tải, giao sản phẩm), đảm bảo chất lượng và hệ thống thanh toán.

## Sấy bằng năng lượng mặt trời

Các nhà sấy bằng năng lượng mặt trời là giải pháp năng lượng chi phí thấp, giúp cải thiện quá trình sấy khô nông sản, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao hơn, và nâng cao thu nhập cho các nhà sản xuất là phụ nữ dân tộc thiểu số. Đồng thời các nhà sấy này cũng giúp giảm sự phụ thuộc vào thời tiết, hoặc các giải pháp sấy khác đắt hơn hoặc giải pháp sấy dùng điện mà họ ít tiếp cận được. GREAT đang phối hợp với Covestro để đưa công nghệ này đến Lào Cai và Sơn La, và đảm bảo có các nhà cung cấp dịch vụ địa phương đủ năng lực để lắp đặt các nhà sấy này và cung cấp dịch vụ sau bán hàng.



- i Ngân hàng Thế giới, Well Begun, Not Yet Done: Vietnam's Remarkable Progress on Poverty Reduction and the Emerging Challenges, Báo cáo tóm tắt, 2012.
- ii Ngân hàng Thế giới, Inequality in Vietnam: A Special Focus of the Taking Stock Report July 2014 - Key Findings, Thông cáo báo chí, ngày 08/07/2014.
- iii Bài trình bày của Ngân hàng Thế giới, tháng 11/ 2019.
- iv Như trên.
- v Oxfam, Even it up: How to tackle inequality in Vietnam, tháng 01/2017.
- vi Báo cáo Khảo sát đầu kỳ của GREAT, Đại học Minnesota, tháng 03/2020.
- vii VnExpress, 'Vietnam's aging workforce on the road to retirement', ngày 07/09/2016.
- viii Viện Nghiên cứu toàn cầu McKinsey, The power of parity: Advancing women's equality in the Asia Pacific, tháng 04/2018.
- ix Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia, Gender Equality and Women's Empowerment Strategy, 2016.
- x Vietnam Times, 'New government decree helps boost small and medium enterprises development in Vietnam', ngày 24/04/2020.
- xi <https://www.vietnam-briefing.com/news/facilitating-sme-growth-vietnam.html/>.
- xii M Busch, The missing middle: A political economy of economic restructuring in Vietnam, Lowy Institute, tháng 12/2017.
- xiii J Denton, Going Local: Why sub-national governments are the key to success in Asia, AsiaLink, blog, tháng 11/2013.
- xiv E Malesky, 'Levelled mountains and broken fences: measuring and analysing de facto decentralisation in Vietnam', European Journal of East Asian Studies, 3 (2), 2004.
- xv Báo cáo Khảo sát đầu kỳ của GREAT, Đại học Minnesota, tháng 03/2020.
- xvi Khảo sát Lồng ghép tài chính của GREAT, Sơn La, Financial Access và VietED, tháng 11/2019.
- xvii Như trên.
- xviii Báo cáo Khảo sát đầu kỳ của GREAT, Đại học Minnesota, tháng 03/2020.
- xix Như trên.